

TẠP CHÍ

ISSN 0868 - 202X

NGHIÊN CỨU Y HỌC

Journal of Medical Research

Supplement, Volume 79, N^o2 - May, 2012

**VIỆN ĐÀO TẠO Y HỌC DỰ PHÒNG
VÀ Y TẾ CÔNG CỘNG
CHÀO MỪNG 110 NĂM THÀNH LẬP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**

Chất lượng cuộc sống của bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối điều trị bằng lọc màng bụng tại nhà

Mong muốn lựa chọn chuyên ngành công tác của sinh viên Y6 đa khoa trường Đại học Y Hà Nội khóa 2005 - 2011 và một số yếu tố ảnh hưởng

Tiếp cận dịch vụ dự phòng HIV/AIDS ở nam lao động tự do tại thành phố Hà Nội và một số yếu tố ảnh hưởng

Lựa chọn mang thai của phụ nữ nhiễm HIV tại tỉnh Quảng Ninh

Tăng trưởng về chiều cao trẻ em dưới 5 tuổi ở Việt Nam giai đoạn 1985 - 2010

BỘ Y TẾ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

MINISTRY OF HEALTH - HANOI MEDICAL UNIVERSITY

01. TON THAT TUNG Str, DONG DA, HA NOI, VIET NAM - TELEPHONE (84.4) 38527622

TỔNG BIÊN TẬP

PGS. TS. Tạ Thành Văn

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

PGS. TS. Nguyễn Ngọc Hùng

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

GS.TS. Phạm Thị Minh Đức
GS.TSKH. Hoàng Tích Huyền
GS.TS. Phạm Gia Khải
GS.TSKH. Lê Nam Trà
GS.TS. Đỗ Đức Văn
GS.TS. Nguyễn Lâm Việt
GS.TS. Nguyễn Vương
PGS.TS. Đỗ Doãn Lợi
PGS.TS. Nguyễn Văn Tường

CỘNG TÁC VIÊN

PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Chúc
PGS.TS. Nguyễn Văn Hiến
PGS.TS. Nguyễn Duy Luật
PGS.TS. Nguyễn Minh Sơn
PGS.TS. Ngô Văn Toàn
PGS.TS. Phạm Duy Tường
PGS.TS. Nguyễn Văn Tường
TS. Phạm Văn Phú

BAN THƯ KÝ

BS. Phạm Thị Thanh Tân
CN. Tống Thị Khuyên

TRỤ SỞ BAN BIÊN TẬP

Phòng Quản lý Khoa học - Công nghệ
Trường Đại học Y Hà Nội
Số 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội
Fax: (84) 04.35744726
ĐT: (84) 04.38527622
Email: tcncyh@hmu.edu.vn

EDITOR IN CHIEF

Assoc.Prof. Tạ Thành Văn MD. PhD

DEPUTY EDITORS

Assoc.Prof. Nguyễn Ngọc Hùng MD. PhD

ADVISORY COUNCIL

Prof. Phạm Thị Minh Đức MD. PhD
Prof. Hoàng Tích Huyền Dr.Sc
Prof. Phạm Gia Khải MD. PhD
Prof. Lê Nam Trà Dr.Sc
Prof. Đỗ Đức Văn MD. PhD
Prof. Nguyễn Lâm Việt MD. PhD
Prof. Nguyễn Vương MD. PhD
Assoc.Prof. Đỗ Doãn Lợi MD. PhD
Assoc.Prof. Nguyễn Văn Tường MD. PhD

COLLABORATORS

Assoc. Prof. Nguyễn Thị Kim Chúc MD. PhD
Assoc. Prof. Nguyễn Văn Hiến MD. PhD
Assoc. Prof. Nguyễn Duy Luật MD. PhD
Assoc. Prof. Nguyễn Minh Sơn MD. PhD
Assoc. Prof. Ngô Văn Toàn MD. PhD
Assoc. Prof. Phạm Duy Tường MD. PhD
Assoc. Prof. Nguyễn Văn Tường MD. PhD
Phạm Văn Phú MD. PhD

SECRETARIAL BOARD

Phạm Thị Thanh Tân MD
Tống Thị Khuyên BA

EDITORIAL OFFICE

Department of Science and Technology management
Hanoi Medical University
No1 Ton That Tung str, Dong Da, Hanoi - Vietnam
Fax: (84) 04.35744726
ĐT: (84) 04.38527622
Email: tcncyh@hmu.edu.vn

Tap chí
NGHIÊN CỨU Y HỌC

JOURNAL OF MEDICAL RESEARCH

Supplement, Volume 79, N^o2

HÀ NỘI - 5/2012

THẺ LỆ ĐĂNG BÀI TRÊN TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU Y HỌC

Tạp chí Nghiên cứu y học là Tạp chí khoa học của Trường Đại học Y Hà Nội, xuất bản 6 số/năm, đăng tải các công trình nghiên cứu, các bài tổng quan trong lĩnh vực y học cơ sở, y học lâm sàng, y học dự phòng và y xã hội học.

I. Các yêu cầu về bài báo đăng kết quả nghiên cứu khoa học

1. Bài báo gửi đăng kết quả công trình nghiên cứu phải chưa được công bố ở bất kỳ tạp chí khoa học nào.

2. Các thuật ngữ thống nhất theo từ điển Bách Khoa Việt Nam.

3. Bài báo bắt buộc phải được chế bản bằng tiếng Việt, font Arial 13 (hệ font Unicode), khoảng cách dòng 1,5. Mỗi bài không quá 7 trang khổ A4, kể cả bảng, hình minh họa và tài liệu tham khảo. Danh từ tiếng Việt nếu được dịch từ tiếng nước ngoài phải được viết kèm theo từ nguyên gốc. Các chữ viết tắt phải có chú thích.

4. Trình tự và cách trình bày các mục trong bài báo:

a. Đầu đề: cần ngắn gọn nhưng thể hiện được nội dung chính của bài báo, viết chữ in, đậm, tránh bắt đầu bằng các cụm từ: nghiên cứu, khảo sát, đánh giá.

b. Họ và tên tác giả nơi làm việc, không ghi chức danh, học vị: Thứ tự tên các tác giả được xếp theo mức độ đóng góp đối với công trình khoa học. Nếu 2 tác giả có mức độ đóng góp như nhau thì đánh dấu sao và kèm theo chú giải. Tên tác giả chịu trách nhiệm chính về bài báo để ở cuối và kèm theo địa chỉ liên hệ (địa chỉ gửi thư và email).

c. Tóm tắt tiếng Việt: cần thể hiện được các kết quả chính và kết luận. Tóm tắt được trình bày trong một đoạn văn và không quá 200 từ.

d. Từ khóa: thể hiện được vấn đề chính mà nghiên cứu đề cập đến. Từ khóa có tối đa 6 từ hoặc cụm từ.

e. Nội dung: được trình bày theo các phần và đánh số La Mã từ I đến V.

I. Đặt vấn đề: giới thiệu mục đích nghiên cứu trong mối liên quan với các nghiên cứu khác, cùng lĩnh vực đã được làm trước đây. Không nên trình bày dưới dạng một bài tổng quan chi tiết và không nên dài quá 01 trang đánh máy.

II. Đối tượng và phương pháp: ngắn gọn song phải đủ thông tin để người đọc hiểu được quy trình nghiên cứu và có thể làm lặp lại được. Chỉ những quy trình mới, lần đầu thực hiện cần được mô tả chi tiết. Phải trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo cho các quy trình nghiên cứu này.

III. Kết quả: Các hình và bảng biểu được trình bày rõ ràng với các chú thích ngắn gọn. Một số kết quả không được biểu thị bằng bảng biểu có thể được diễn tả bằng đoạn văn. Mỗi bảng tối đa 10 dòng và 6 cột. Tổng số bảng và hình không nên quá 5. Ảnh được quét đưa vào đúng vị trí minh họa và phải có ảnh gốc kèm theo.

IV. Bàn luận: không nên quá 2 trang đánh máy, chỉ bàn luận và lý giải các kết quả thu được.

V. Kết luận: viết ngắn gọn, không nên liệt kê lại các kết quả của công trình nghiên cứu.

Phải có cam kết về việc tuân thủ Y đức trong nghiên cứu y sinh và cam kết không có xung đột về quyền lợi giữa các tác giả. Có thể đề lời cảm ơn đơn vị tài trợ và nhà khoa học có đóng góp cho công trình.

f. Tài liệu tham khảo: được trích dẫn theo số, không theo tên tác giả và năm. Tài liệu được tập hợp và xếp đặt theo trình tự trích dẫn trong bài báo. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch. Không nên dùng luận văn, luận án, website và hạn chế dùng sách giáo khoa làm tài liệu tham khảo. Mỗi bài báo không nên quá 15 tài liệu tham khảo, trừ bài tổng quan. Một tài liệu tham khảo được trình bày như sau: Họ và tên các tác giả được viết đầy đủ (đối với tên người Việt Nam): Tên gọi, họ và tên đệm viết tắt (đối với tên người nước ngoài). Nếu bài báo có nhiều tác giả, cần ghi tên 3 tác giả đầu và cộng sự), năm xuất bản, tên bài báo, tên tạp chí (in nghiêng), tập (số) (in đậm), trang. Ví dụ:

1. Nguyễn Kim Sơn, Phạm Hùng Vân, Nguyễn Bảo Sơn và cộng sự. (2010). Đột biến gen mã hóa EGFR trong ung thư phổi. Tạp chí nghiên cứu Y học 3, 30-37.

2. Zafar M.B., Terris M.K. Honjo T., et al. (2001). Prostate cancer detection. J. Urol. 116, 100-103.

g. Đầu đề bài báo tiếng Anh được dịch từ nguyên bản tiếng Việt.

h. Tóm tắt bằng tiếng Anh (không quá 200 từ) được dịch từ tóm tắt bằng tiếng Việt kể cả từ khoá.

II. Đối với các bài tổng quan, thông tin và bài dịch

Các bài tổng quan phải có đầy đủ các tài liệu tham khảo và nguồn gốc số liệu đã được trích dẫn. Tác giả bài tổng quan cần ghi rõ chức danh, học vị, chuyên ngành, cơ quan hoặc hội chuyên khoa ở phần ghi chú cuối trang đầu tiên của bài. Bài tổng quan cũng được soạn thảo theo định dạng và các yêu cầu của bài báo khoa học. Tác giả viết bài tổng quan được trả nhuận bút theo quy định của Nhà trường.

III. Quy trình xét duyệt

Mỗi bài báo sẽ được Ban biên tập gửi phản biện kín tới 02 chuyên gia am hiểu về nội dung của bài báo căn cứ vào các chuẩn mực khoa học và chất lượng của các kỹ thuật sử dụng trong nghiên cứu cũng như văn phong. Quyết định của Ban biên tập về bài báo sẽ được đưa ra sau 01 tháng, kể từ khi nhận bài. Mỗi tác giả đứng tên đầu của bài báo chỉ được đăng tối đa là một bài trong một số của tạp chí. Bài báo không được đăng sẽ không được trả lại bản thảo.

Bài báo được gửi tới trụ sở của Tạp chí: Phòng Quản lý Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội; hoặc gửi bản thảo điện tử tới: tcncyh@hmu.edu.vn hay tác giả có thể gửi thông qua các thành viên Ban biên tập.

IV. Lệ phí

Lệ phí 800 ngàn Việt Nam đồng đối với một bài báo tối đa 7 trang đánh máy. Sau đó, thêm mỗi trang phải nộp thêm 100 ngàn. Những bài báo có hình hoặc bảng biểu màu sẽ có lệ phí riêng. Tác giả tên đầu sẽ được nhận 01 tạp chí, mỗi thành viên sẽ được nhận 01 bản in gốc.

Lệ phí đăng được nộp trực tiếp cho Ban Thư ký Tạp chí.

Tác giả chịu trách nhiệm trước Ban biên tập, công luận và những quy định liên quan đến

Luật báo chí và Quyền tác giả

(Chú ý: Quy chế này sẽ được áp dụng chính thức từ số 4 năm 2012)



VIỆN ĐÀO TẠO Y HỌC DỰ PHÒNG VÀ Y TẾ CÔNG CỘNG

WWW.IPMPH.EDU.VN

Số 1, Tôn Thất Tùng - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 844-35747241, Fax: 844-35747240



USAID Emerging Pandemic Threats Program

FROM THE AMERICAN PEOPLE

PREDICT • RESPOND • PREVENT • IDENTIFY



MỤC LỤC

1	Tiếp cận dịch vụ dự phòng HIV/AIDS ở nam lao động tự do tại thành phố Hà Nội và một số yếu tố ảnh hưởng Access to HIV/AIDS preventive services among male freelance workers in Hanoi and its determinants	1
	Nguyễn Văn Huy	
2	Lựa chọn sinh con của phụ nữ mang thai nhiễm HIV tại tỉnh Quảng Ninh Childbirth choices of woman with HIV in Quang ninh province	9
	Nguyễn Thị Thúy Hạnh, Trần Thơ Nhị	
3	Thực trạng nhiễm STIs và một số yếu tố liên quan ở nhóm nam bán dâm đồng giới tại Hà Nội năm 2010 The proportion and some factors relating to HIV/STIs infection among male sex workers in Hanoi, 2009 - 2010	14
	Văn Đình Hòa, Nguyễn Minh Sơn	
4	Đặc điểm dịch tễ học bệnh viêm não Nhật Bản tại tỉnh Thái Bình từ năm 2004 - 2010 The epidemiology of Japanese encephalitis in Thai Binh province from 2004 to 2010	21
	Nguyễn Minh Sơn, Đặng Thị Trang	
5	Một số kiến thức, thực hành chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em của phụ nữ có con dưới 5 tuổi tại hai nhà máy Sunjade và Sôt tỉnh Thanh Hóa Knowledge, practice on maternal - child health care of the mothers with children under 5 years at two factories Sunjade and Soto in Thanh Hoa province	27
	Trần Thị Nga, Nguyễn Duy Luật	
6	Tình hình bệnh tật qua đợt khám sức khỏe người cao tuổi tại 2 xã Uy Nỗ và Liên Hà huyện Đông Anh, Hà Nội The situation of elderly diseases through clinic health examination in two communes Uy No and Lien Ha, Dong Anh district, Hanoi	32
	Hoàng Trung Kiên, Nguyễn Duy Luật, Cao Thị Như, Hoàng Văn Tân	
7	Thực trạng mắc bệnh sán lá gan lớn ở người tại một số xã ngoại thành Hà Nội Situation of human fasciolasis in some communes at the suburbs of Hanoi	37
	Vũ Hoàng Anh, Phạm Duy Tường	
8	Dịch tễ học sốt xuất huyết và một số yếu tố liên quan tại Thanh Hóa năm 2008 - 2010 Epidemiology of dengue fever and some determinants in Thanh Hoa city 2008 - 2010	40
	Đào Thị Minh An, Nguyễn Danh Phương	
9	Tình hình HIV/AIDS tại huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa Real situation of HIV/AIDS in Quan Hoa, Thanh Hoa	48
	Vũ Khắc Lương, Đinh Văn Bội	
10	Hành vi tình dục nguy cơ và rào cản ở thanh niên thành phố Thanh Hóa năm 2011 trong phòng chống HIV/AIDS Sexual risk behaviors and barriers among youth in Thanh Hoa city in 2011 on HIV/AIDS prevention	52
	Đào Thị Minh An, Lê Thị Hương	

- 11 Dịch tễ và cách xử trí sau khi bị chó dại cắn bệnh nhân tử vong do bệnh dại tại tỉnh Tuyên Quang năm 2001 – 2010 60
Several epidemiological characteristics and the ways of treating patients being bitten by dogs of death patients caused by rabies in Tuyen Quang province 2001 - 2010
Nguyễn Minh Sơn, Hoàng Thị Hằng
- 12 Đặc điểm tái phát, di căn của ung thư dạ dày được điều trị triệt căn tại bệnh viện K 66
Relapse and metastasis among stomach cancer patients treated strictly in K hospital
Lê Thị Khánh Tâm, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Ngọc Hùng
- 13 Tác động của các yếu tố thời tiết lên sự lan truyền của bệnh sốt Dengue/sốt xuất huyết Dengue tại Hà Nội từ năm 1998 - 2009 70
Impact of weather factors on the transmission of dengue fever/dengue hemorrhagic fever in Hanoi from 1998 to 2009
Đỗ Thị Thanh Toàn, Nguyễn Thanh Bình, Lưu Ngọc Hoạt
- 14 Tình hình bệnh mãn tính trong sáu tháng của người dân xã An Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam 78
Real situation of chronic diseases in six months of the people in the An My commune, Binh Luc district, Ha Nam province
Nguyễn Văn Hiến, Lê Thị Tài, Vũ Thanh Hòa
- 15 Bệnh/triệu chứng cấp tính trong hai tuần của người dân tại xã An Mỹ huyện Bình Lục tỉnh Hà Nam 84
Situation of disease/acute symptoms within two weeks of people in An My commune, Binh Luc district, Ha Nam province
Lê Thị Tài, Nguyễn Văn Hiến, Trần Đình Văn
- 16 Chất lượng cuộc sống của bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối điều trị bằng lọc màng bụng tại nhà 91
Quality of life of end stage renal failure patients treated by home peritoneal dialysis
Phan Văn Bá, Phạm Huy Tuấn Kiệt
- 17 Mong muốn lựa chọn chuyên ngành công tác của sinh viên Y6 đa khoa trường Đại học Y Hà Nội khóa 2005 - 2011 và một số yếu tố ảnh hưởng 96
Specialized job options of Y6 student at Hanoi Medical University, 2005-2011 and some affected factors
Trần Thơ Nhị, Nguyễn Đức Hình, Lê Minh Giang
- 18 Kiến thức phòng chống bệnh không lây nhiễm của người dân xã Hương Thượng, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên 101
Knowledge relevant to non-communicable diseases of the people in Huong Thuong commune (Dong Hy district), Thai Nguyen, 2011
Lê Hồng Chung, Hoàng Văn Minh, Lê Thanh Tuấn, Lại Đức Trường
- 19 Chi phí chương trình tiêm chủng mở rộng tại tỉnh Thái Nguyên, 2009 107
Costs of expanded immunization program in Thai Nguyen province, 2009
Hoàng Ngọc Anh, Hoàng Văn Minh, Nguyễn Thị Xuân Trang, Nguyễn Mạnh Cường

- | | | |
|----|---|-----|
| 20 | <p>Hiệu quả và chi phí điều trị bệnh nhân tăng huyết tại huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên 2011</p> <p>Effectiveness and costs for treatment of hypertension in Dong Hy district, Thai Nguyen province, 2011</p> <p style="text-align: center;">Nguyễn Thị Tuyết Mỹ, Hoàng Văn Minh, Phạm Thị Ngọc Bích,
Nguyễn Mạnh Cường, Lại Đức Trường</p> | 111 |
| 21 | <p>Nhân lực bệnh viện huyện Hà Nội năm 2008 - 2010: Thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng</p> <p>Health human resources of 6 Hanoi district hospitals over 2008 - 2010: status and determinants</p> <p style="text-align: center;">Nguyễn Duy Luật, Nguyễn Thị Thúy</p> | 116 |
| 22 | <p>Ôm đau bệnh tật, sử dụng dịch vụ và chi phí cho y tế ở một nhóm lao động phi chính thức tại Hà Nội</p> <p>Pattern of illness, health service utilization and health care payment among selected informal workers in Hanoi, 2011</p> <p style="text-align: center;">Đoàn Thị Thu Huyền, Hoàng Văn Minh, Phạm Thị Ngọc Bích, Lê Thanh Tuấn</p> | 121 |
| 23 | <p>Chi phí hiệu quả của chương trình 100% bao cao su nhằm phòng chống lây nhiễm HIV cho nhóm gái mãi dâm tại tỉnh An Giang</p> <p>Effectiveness of 100% condom use program to prevent HIV infection for female sex workers in An Giang province</p> <p style="text-align: center;">Vũ Duy Kiên, Hoàng Văn Minh</p> | 127 |
| 24 | <p>Điều trị chấn thương sọ não tại khoa Phẫu thuật thần kinh và tăng cường ngoại, bệnh viện Saint Paul, Hà Nội, quý I năm 2010</p> <p>Treatment of traumatic brain injury (TBI) at Saint Paul hospital, Hanoi in the first quarter of 2010</p> <p style="text-align: center;">Phạm Huy Tuấn Kiệt</p> | 132 |
| 25 | <p>Hiệu quả mô hình lồng ghép phòng ngừa và quản lý bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng đối với cán bộ y tế thuộc một số xã tại huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Effectiveness of the integrated model for prevention and control of non-communicable disease health staffs from some communes in Dong Hy district, Thai Nguyen province</p> <p style="text-align: center;">Nguyễn Hoàng Long, Vũ Ngọc Hà, Hoàng Văn Minh, Lại Đức Trường</p> | 136 |
| 26 | <p>Nghiên cứu thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng dịch vụ làm mẹ an toàn của bà mẹ 15 - 49 tuổi tại khu công nghiệp Lê Môn, tỉnh Thanh hóa</p> <p>Survey on use of safe motherhood services and influencing factors by mothers aged 15 - 49 in Le Mon industrial park, Thanh Hoa</p> <p style="text-align: center;">Đặng Văn Huy, Phạm Huy Tuấn Kiệt</p> | 141 |
| 27 | <p>Áp dụng phương pháp định giá ngẫu nhiên phụ thuộc nghiên cứu sẵn sàng chi trả cho xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại một vùng nông thôn Việt Nam</p> <p>Using CVM method to assessing willingness to pay for constructing sewer system in rural Viet Nam</p> <p style="text-align: center;">Nguyễn Hoàng Thanh, Hoàng Văn Minh, Nguyễn Việt Hùng</p> | 146 |
| 28 | <p>Thực trạng bảo hiểm y tế tại tỉnh Viêng Chăn nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào</p> <p>Study on current situation of health insurance in Viengchan province, Laos PDR</p> <p style="text-align: center;">Xaysomphone Vongdasack, Trương Việt Dũng, Nguyễn Hoàng Long</p> | 154 |

- 29 Phong cách học tập trong sinh viên trường Đại học Y Hà Nội và một số yếu tố liên quan 160
Learning styles of students at Hanoi Medical University and associated factors
Nguyễn Thị Lan Hương, Nguyễn Hoàng Long, Phùng Lâm Tới, Dương Thị Phượng, Kim Bảo Giang, Lê Thị Tài, Nguyễn Văn Hiến
- 30 Áp lực học tập và một số vấn đề sức khỏe tâm thần ở sinh viên năm thứ nhất Đại học Y Hà Nội năm 2011 166
Educational stress and mental health among first year students in Hanoi Medical University 2011
Trần Quỳnh Anh, Nguyễn Triệu Phong, Đặng Ngọc Lan
- 31 Tình hình việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên cử nhân y tế công cộng tại trường Đại học Y Hà Nội trong giai đoạn 2005 - 2009 173
Employment status after graduation of bachelor students in public health from the Hanoi Medical University during the period between 2005 and 2009
Kim Bảo Giang, Nguyễn Thu Trang, Nguyễn Văn Hiến, Nguyễn Hữu Tú
- 32 Tăng trưởng về chiều cao trẻ em dưới 5 tuổi ở Việt Nam giai đoạn 1985 - 2010 180
Secular trends in height among children under 5 years old during 1985 to 2010
Lê Danh Tuyên, Lê Thị Hợp
- 33 Đái tháo đường týp II ở nhóm 30 - 69 tuổi tại tỉnh Nghệ An năm 2010 186
Diabetes type II at age group of 30 - 69 in Nghe An population in 2010
Đào Thị Minh An, Trần Minh Long, Trần Thị Phúc Nguyệt
- 34 Tình trạng dinh dưỡng và khẩu phần thực tế của trẻ 24 - 59 tháng tuổi tại xã Xuân Quang - Chiêm Hóa - Tuyên Quang năm 2011 194
Nutritional status and diet of children 24 - 59 months in Xuan Quang commune - Chiem Hoa district - Tuyen Quang province 2011
Lê Thị Hương, Lê Hồng Phượng, Nguyễn Thùy Linh, Đoàn Thị Thu Huyền, Vũ Hồng Cương
- 35 Hiệu quả truyền thông giáo dục dinh dưỡng phòng chống thiếu máu thiếu sắt ở nữ học sinh 16 - 18 tuổi tại Bình Lục - Hà Nam 200
Effective ness of nutritional education communication prevention of iron deficiency anemia in schoolgirl 16 - 18 years in Binh Luc - Ha Nam
Nguyễn Thuỳ Linh, Lê Thị Hương, Phạm Văn Phú, Phạm Duy Tường
- 36 Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi tại Sóc Sơn - Hà nội bằng mô hình truyền thông giáo dục dinh dưỡng 208
Improving the nutritional status of children under 5 years in socson - Hanoi by communications model nutrition education
Phạm Duy Tường, Trần Thị Phúc Nguyệt
- 37 Kiến thức, thực hành về bệnh đái tháo đường tại huyện Quảng Xương - Thanh Hoá năm 2011 214
Knowledge and practices on diabetes at Quang Xuong district - Thanh Hoa province in 2011
Trần Minh Đức, Trần Thị Phúc Nguyệt
- 38 Thói quen hoạt động thể lực và lối sống của người trưởng thành tại một vùng đồng bằng ven biển Thanh Hóa 219
Study on some physical activity habits and lifestyle adult in a coastal plain region Thanh Hoa
Trần Thị Phúc Nguyệt, Trần Minh Đức

- | | | |
|----|--|-----|
| 39 | Phân tích cơ cấu bữa ăn ở hộ gia đình Việt Nam giai đoạn 1990 - 2010
Food pattern analysis over time at household level in Vietnam 1990 - 2010 | 224 |
| | Lê Thị Hợp, Lê Danh Tuyên | |
| 40 | Tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi dân tộc Thái tại huyện Quan Sơn, Thanh Hóa trong 5 năm 2007 – 2011
Nutrition status of Thai children under 5 years old in Quan Son district, Thanh Hoa province in period 2007-2011 | 231 |
| | Trịnh Xuân Thủy, Phạm Văn Phú, Phạm Tùng Sơn | |
| 41 | Bánh quy có tăng cường đa vi chất cải thiện tình trạng thiếu vitamin A và kẽm ở học sinh tiểu học nông thôn Bắc bộ
Multiple micronutrient fortified biscuits improved the vitamin A and Zinc status of school children in rural Vietnam | 238 |
| | Trần Thúy Nga, Lê Danh Tuyên | |
| 42 | Ảnh hưởng ô nhiễm Asen, Thủy ngân, Cadimi, Chì và Niken trong môi trường nuôi đến thực phẩm thủy sản tại 16 ao hồ Hà Nội
Effect of Asen, Mercury, Cadimi, Lead & Niken contamination of feeding environment (water, soil) on quality of fishes in 16 Hanoi fishlakes/fishponds | 244 |
| | Trịnh Bảo Ngọc, Phạm Duy Tường, Trần Thị Thoa, Nguyễn Lâm | |
| 43 | Tình trạng dinh dưỡng của bệnh nhân suy thận mạn tính có lọc máu chu kỳ bằng chỉ số BMI, SGA và Albumin huyết thanh
Assessment on nutritional status of patients with chronic renal failure with dialysis by BMI, SGA and serum albumin index | 252 |
| | Vũ Thị Thanh, Trần Thị Phúc Nguyệt | |
| 44 | Thực trạng thực thi quyết định 1315/QĐ-TTG về cấm hút thuốc lá của nhân viên các cơ sở y tế nhà nước huyện Bình Lục và huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam năm 2011
The implementation of decision 1315/QĐ-TTG referring the total smoking ban at health facilities of health staff from the public health agencies in Binh Luc and Kim Bang districts of Ha Nam province in 2011 | 258 |
| | Nguyễn Thị Thu Trang, Kim Bảo Giang, Nguyễn Văn Hiến,
Lê Thị Tài, Hoàng Văn Minh | |
| 45 | Nguy cơ nhiễm hóa chất bảo vệ thực vật cho cư dân ở xã Hoàng Kim - Mê Linh - Hà Nội năm 2009 - 2010
Infection risk chemical plant protection for residents at Hoang Kim – Me Linh – Hanoi, 2009 - 2010 | 263 |
| | Trần Như Nguyên, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Hoàng Thanh | |
| 46 | Chất lượng xây dựng và sử dụng nhà tiêu hộ gia đình ở xã An Mỹ - huyện Bình Lục - tỉnh Hà Nam 2011
The situation of building and using household latrine in An My – Binh Luc – Ha Nam in 2011 | 270 |
| | Chu Văn Thăng, Vũ Diễm, Nguyễn Hải Yến, Nguyễn Ngọc Lam,
Nguyễn Thị Hương Giang, Đặng Ngọc Lan | |
| 47 | Tình hình xây dựng và sử dụng nhà tiêu hộ gia đình ở xã miền núi huyện Phú Bình tỉnh Thái Nguyên năm 2011
The situation of building and using household latrine in a mountainous commune in Phu Binh district – Thai Nguyen province in 2011 | 275 |
| | Vũ Diễm, Lê thị Thanh Xuân, Đỗ Thị Mùi, Lò Thị Mai Hoa,
Nguyễn Hà Thắng, Hoàng Thị Thu Hà | |

- 48 Đặc điểm lâm sàng các trường hợp tử vong do sốt xuất huyết Dengue tại Việt Nam, 2008 - 2010 281
Clinical characteristics of deaths caused by dengue hemorrhagic fever, Vietnam, 2008 - 2010
Lê Bảo Thư, Phan Trọng Lân, Vũ Sinh Nam, Nguyễn Thị Kim Tiến
- 49 Kiến thức của cộng đồng về nhà tiêu hợp vệ sinh tại Thái Nguyên và Hà Nam năm 2011 291
Awareness of community members to hygienic latrine in Thai Nguyen and Hanam provinces in 2011
Lê Thị Thanh Xuân; Chu Văn Thăng, Hoàng Thị Thu Hà, Phạm Thị Thoa, Chu Thị Phúc, Nguyễn Thị Lý, Nguyễn Thị Thanh Bình, Nguyễn Thị Thu Liễu, Đặng Thị Tuyết Mai, Cao Thị Thu Hà
- 50 Một số giải pháp kinh tế nhằm góp phần hiện đại hóa hệ thống y tế 297
Some economics solutions to contribute health system modernization in Viet Nam
Đoàn Ngọc Xuân